





## Danh mục Kiểm tra Tổng quan COVID-19 Cal/OSHA đối với các Dịch vụ Hạn chế

Ngày 2 tháng 7 năm 2020

Danh sách kiểm tra này nhằm giúp các nhà cung cấp dịch vụ hạn chế thường không phải tiếp xúc gần với khách hàng thực hiện kế hoạch của họ nhằm ngăn chặn sự lây lan của COVID-19 tại nơi làm việc và bổ sung cho Hướng dẫn về Dịch vụ Hạn chế. Danh sách kiểm tra này là tóm tắt và hàm chứa một số phần của hướng dẫn; hãy làm quen với hướng dẫn trước khi sử dụng danh sách kiểm tra này.



## Nội dung Văn bản Kế hoạch Cụ thể tại Nơi làm việc

| Người chịu trách nhiệm thực hiện chương trình.   |
|--|
| Đánh giá rủi ro và các biện pháp sẽ được thực hiện để ngăn ngừa lây lan vi-rút.  |
| Sử dụng khẩu trang, theo đúng <u>Hướng dẫn của CDPH</u> .  |
| Đào tạo và trao đổi thông tin với nhân viên và đại diện nhân viên trong chương trình.  |
| Một quy trình kiểm tra tuân thủ và ghi chép và sữa chữa những thiếu sót.   |
| Một quy trình để điều tra các trường hợp COVID, cảnh báo cho sở y tế địa phương và xác định và cách ly các liên hệ gần nơi làm việc của các nhân viên bị nhiễm bệnh. |
| Thủ tục cho nơi làm việc có đợt bùng phát, theo đúng Hướng dẫn CDPH.   |



### Các Chủ đề Đào tạo Nhân viên

| Thông tin về COVID-19, ngăn ngừa lây truyền, và những người đặc biệt dễ bị lây nhiễm.   |
|---|
| Tự khám sàng lọc tại nhà, bao gồm đo nhiệt độ và/hoặc kiểm tra triệu chứng bằng cách sử dụng <u>Hướng dẫn CDC</u> .   |
| Quan trọng là không đến làm việc nếu công nhân bị ho, sốt, khó thở, ớn lạnh, đau cơ, đau đầu, đau họng, mất vị giác hoặc mùi gần đây, nghẹt mũi hoặc chảy nước mũi, buồn nôn hoặc nôn, hoặc tiêu chảy, hoặc nếu họ hoặc ai đó mà họ đã tiếp xúc đã được chẩn đoán mắc COVID-19. |
| Trở lại làm việc sau chẩn đoán COVID-19 sau 10 ngày kể từ khi khởi phát triệu chứng và 72 giờ không sốt.  |
| Khi nào cần tìm đến sự chăm sóc y tế.   |
| Tầm quan trọng của việc rửa tay.  |
| Tầm quan trọng của việc giữ khoảng cách vật lý, cả lúc làm việc và không làm việc.  |
| Sử dụng hợp lý khẩu trang, bao gồm thông tin trong <u>Hướng dẫn của CDPH</u> .  |

|   | Corona Trước hết ở Gia đình và quyền lợi bồi thường cho người lao động theo Sắc lệnh  N-62-20 của Thống Đốc trong khi Sắc lệnh đó có hiệu lực.  |
|---|---|
|   | Đào tạo các nhà thầu độc lập, nhân viên tạm thời hoặc hợp đồng trong các chính sách này và đảm bảo họ có PPE cần thiết.   |
|   | Những nhân viên cơ khí làm việc gần các ống thoát nước, khí xả HVAC hoặc các quạt xả khác: Khí thải ra có thể chứa vi rút gây COVID-19 nếu người bị nhiễm bệnh ở trong tòa nhà.   |
|   | Những nhân viên cơ khí làm việc trong các dịch vụ về hệ thống cống rãnh, ống nước và bảo trì hoặc bảo dưỡng: Vi-rút gây COVID-19 đã được tìm thấy trong phân của một số người nhiễm COVID-19.   |
| B | iện pháp Kiểm soát Cá nhân & Sàng lọc   |
|   | Khám sàng lọc triệu chứng và/hoặc kiểm tra nhiệt độ.  |
|   | Khuyến khích nhân viên bị ốm hoặc có biểu hiện các triệu chứng của COVID-19 ở nhà.  |
|   | Cung cấp và đảm bảo nhân viên sử dụng tất cả PPE cần thiết.   |
|   | Cân nhắc việc cung cấp găng tay như là biện pháp phòng ngừa bổ sung ngoài việc rửa tay thường xuyên cho những người làm các công việc như: làm sạch các vật phẩm thường xuyên được chạm hoặc sàng lọc triệu chứng.  |
|   | Đối với nhân viên cơ khí làm việc gần các lỗ thoát nước và khí xả HVAC trên tầng thượng hoặc các loại quạt xả khác: Cung cấp tấm che mặt và mặt nạ lọc hạt bụi được NIOSH phê duyệt. Nếu không có mặt nạ, hãy cung cấp mặt nạ phẫu thuật định mức ASTM.                                     |
|   | Đối với nhân viên cơ khí làm việc với nước thải: Cung cấp và sử dụng tấm che mặt và khẩu trang không thấm nước. Nếu thực hiện công việc có thể phân tán các giọt nước thải vào không khí (chẳng hạn như ống thoát nước cống), hãy cung cấp mặt nạ lọc hạt được phê duyệt bởi NIOSH, nếu có. |
|   | Đăng biển hiệu để nhắc nhở mọi người đeo khẩu trang và thực hành khoảng cách vật lý.  |
| Q | uy trình vệ sinh và khử trùng   |
|   | Làm sạch kỹ lưỡng ở khu vực có lưu độ giao thông cao.   |
|   | Thường xuyên khử trùng các bề mặt thường được sử dụng.  |
|   | Thường xuyên làm sạch và khử trùng thiết bị được sử dụng chung khi được chuyển đến<br>một khách hàng hoặc nhân viên mới.  |
|   | Bỏ các tấm vải bẩn vào các thùng chứa kín, không phải thùng xốp và giặt ở nhiệt độ cao, sau đó bảo quản trong tủ kín hoặc được bọc kín.   |
|   | Cho nhân viên thời gian để thực hiện các thực hành vệ sinh trong ca làm việc.   |
|   | Đảm bảo tất cả các hệ thống nước an toàn để giảm thiểu nguy cơ bị bệnh Legionnaires.  |
|   | Hãy đảm bảo rằng các cơ sở vệ sinh luôn vệ sinh và luôn có dự liệu.   |
|   | Đăng tải các biển hiệu tại nơi làm việc và các khu vực chung nhấn mạnh các biện pháp phòng ngừa nhiễm bệnh cơ bản, bao gồm đăng tải biển hiệu rửa tay trong nhà vệ sinh.  |
|   |   |

|   | Sử dụng các sản phẩm được phê duyệt để sử dụng chống lại COVID-19 theo danh sách được phê duyệt bởi Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường (Environmental Protection Agency, EPA) và đào tạo nhân viên về các nguy cơ hóa học, hướng dẫn sản phẩm, yêu cầu thông gió, và các yêu cầu Cal/OSHA. Tuân theo các phương pháp vệ sinh hen suyễn an toàn hơn của CDPH. |
|---|---|
|   | Ngừng sử dụng các thiết bị thực phẩm và đồ uống dùng chung trong phòng nghỉ của nhân viên.  |
|   | Làm sạch sàn nhà bằng cách sử dụng bộ lọc chân không bằng HEPA hoặc các phương pháp khác không phân tán các mầm bệnh vào trong không khí.   |
|   | Cân nhắc nâng cấp để cải thiện lọc gió và thông gió.  |
| H | ướng dẫn về Giữ khoảng cách vật lý  |
|   | Thực hiện các biện pháp để đảm bảo khoảng cách vật lý ít nhất sáu feet giữa nhân viên và khách hàng; sử dụng các biện pháp như phân vùng vật lý hoặc tín hiệu thị giác (ví dụ: vạch sàn, băng màu hoặc dấu hiệu để chỉ ra nơi nhân viên nên đứng).  |
|   | Sử dụng tấm chắn trong suốt (Plexiglass) ở nơi mà rào cản khoảng cách vật lý không thể được thực hiện.  |
|   | Sử dụng hệ thống cuộc hẹn, luân phiên các cuộc hẹn và giảm cuộc hẹn trực tiếp tại nơi làm việc.   |
|   | Đánh dấu rõ ràng những khu vực xếp hàng đợi của khách hàng hoặc nhân viên để duy trì khoảng cách vật lý, hoặc sử dụng các quy định ra vào khác.   |
|   | Triển khai các chiến lược để khách hàng đợi bên ngoài nếu có thể, chẳng hạn như đón nhận "không-tiếp xúc" hoặc giao hàng hoặc trả tiền bên lề đường.  |
|   | Chỉ định các địa điểm ký gửi và nhận hàng xa các khu vực có mật độ giao thông cao.  |
|   | Chỉ định rõ lối vào và các lối ra riêng nếu có thể.   |
|   | Để cửa kẹp mở nếu cửa không mở và đóng tự động.   |
|   | Luân phiên ca, chia hoặc luân chuyển lịch làm việc, và luân phiên giờ nghỉ ngơi cho nhân viên, tuân thủ quy định về lương và giờ làm việc, để giảm thiểu sự chồng chéo nhân viên cũng như duy trì khoảng cách vật lý.   |
|   | Sắp xếp lại khu vực tiếp tân và chờ đợi, hành lang, nơi làm việc và phòng nghỉ của nhân viên, nếu có thể, để tạo khoảng cách vật lý ít nhất sáu feet giữa khách hàng và nhân viên.  |
|   | Thiết lập hành lang dẫn hướng và lối đi cho đi bộ, nếu có thể, để tránh việc khách hàng và nhân viên đi qua nhau.   |
|   | Điều chỉnh bất kỳ cuộc họp nhân viên nào để đảm bảo giãn cách vật lý và sử dụng điện thoại hoặc trao đổi trực tuyến nếu có thể.   |
|   | Giới hạn số lượng nhân viên trong khu vực khép kín.   |
|   | Đóng cửa các phòng nghỉ và cung cấp nơi nghỉ thay thế tại những nơi khoảng cách vật lý có thể được áp dụng, như các khu vực nghỉ ngơi ngoài trời.   |
|   |   |

#### Lưu ý Bổ sung cho Các Dịch Vụ Cần phải Vào các Công trình Nhà ở, Tòa nhà Thương mại hoặc Công cộng

| Nhân viên đi vào khu nhà ở hoặc tòa nhà thương mại hoặc công cộng cần được cung cấp dung dịch khử trùng tay.  |
|---|
| Liên hệ với khách hàng trước để xác nhận cuộc hẹn và hỏi xem có bất kỳ thành viên nào trong gia đình của họ hoặc nhân viên tại tòa nhà có triệu chứng, đã bị bệnh hoặc đã tiếp xúc với người bị bệnh không. Sắp xếp lại lịch hẹn ít nhất từ 10 đến 14 ngày tiếp theo nếu câu trả lời là có. |
| Trong cuộc gọi trước khi hẹn gặp, yêu cầu khách hàng sử dụng khẩu trang trong cuộc<br>hẹn và nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì khoảng cách vật lý với nhân viên.  |
| Sử dụng các điểm nói chuyện cho nhân viên khi tới nơi để xác định xem có an toàn để vào tòa nhà hay không. Cho phép nhân viên tới một "điểm dừng an toàn".  |
| Cung cấp hỗ trợ dịch vụ khách hàng ảo nếu có thể.   |
| Tiến hành giao ban ảo về vấn đề an toàn hàng tuần hoặc khi cần thiết.   |
| Sau khi hoàn thành công việc tại nhà hoặc tòa nhà của khách hàng, nhân viên phải tháo bỏ tất cả PPE, khẩu trang và rửa tay và mặt. Phải giặt sạch khẩu trang trước khi tái sử dụng.   |

### Lưu ý Dành cho Chủ nhà và những Người sống ở Tòa nhà

| Chủ nhà và người dân sống tại tòa nhà phải tạm hoãn tất cả các dịch vụ tại nhà, không<br>khẩn cấp, nếu có bất kỳ người nào dương tính với COVID-19, người có triệu chứng<br>COVID-19 hoặc người bị cách ly tại nơi cư trú.  |
|---|
| Các doanh nghiệp nên hỏi xem có bất kỳ người nào dương tính với COVID-19, người có triệu chứng COVID-19 hoặc người bị cách ly tại nhà trong tòa nhà hay không trước khi thực hiện các dịch vụ khẩn cấp tại nhà và thực hiện các biện pháp để giảm thiểu rủi ro phơi nhiễm cho bất kỳ người nào vào nhà. |
| Các biện pháp này bao gồm yêu cầu chủ nhà hoặc cư dân:  |
| <ul> <li>Làm thoáng khí nhà nếu thời tiết cho phép.</li> </ul>  |
| <ul> <li>Làm sạch và khử trùng các bề mặt ở những khu vực mà người cung cấp dịch vụ có<br/>thể làm việc hoặc cần tiếp cận.</li> </ul>   |
| □ Duy trì khoảng cách vật lý ít nhất sáu feet khi để cho người cung cấp dịch vụ vào nhà.  |
| Deo khẩu trang trong suốt thời gian người cung cấp dịch vụ ghé đến, trừ khi không thể<br>theo tiêu chí miễn trừ trong các hướng dẫn sử dụng khẩu trang của CDPH.  |
| □ Tránh xa khu vực nơi người sửa chữa sẽ làm việc.  |
|   |

# Lưu ý Bổ sung cho Những Dịch vụ Hạn chế Thực hiện Bên ngoài Phương tiện

| Tất cả các xe tải và phương tiện làm việc phải có chất sát trùng tay và tất cả các nhân viên cần vệ sinh tay khi đến nơi thực hiện công việc.  |
|--|
| Cung cấp cho nhân viên nguyên vật liệu đầy đủ và cần thiết để làm sạch và khử trùng các bề mặt của phương tiện giao hàng được chạm thường xuyên. Cung cấp các thùng rác có lót đặt trong xe giao hàng. |
| Làm sạch và khử trùng cabin của các xe tải và phương tiện làm việc.  |
| Khi không thể tránh việc tiếp xúc vật lý với các vật phẩm được giao hàng, hãy lau chùi và khử trùng thiết bị sử dụng chung với khách hàng sau mỗi lần sử dụng.   |
| Nhân viên nên hạn chế tiếp xúc với các bề mặt thường xuyên chạm vào trong khi giao hàng.   |
| Thông báo cho nhân viên nơi họ có thể tiếp cận đồ dùng rửa tay và cung cấp các chất khử trùng tay.   |
| Cung cấp các địa điểm làm phòng vệ sinh thay thế trong trường hợp những phòng vệ sinh thường có thể sử dụng trên đường đóng cửa, và cho phép họ có thời gian sử dụng nhà vệ sinh.                      |

## Lưu ý Bổ sung cho Cửa hàng Sửa chữa Tự động

| Giảm thiểu hoặc loại bỏ sử dụng chung thiết bị và công cụ. Nếu các công cụ được dùng chung, hãy khử trùng giữa mỗi lần sử dụng.  |
|--|
| Cho phép khách hàng mang tới và nhận xe sau nhiều giờ bằng cách sử dụng hộp hoặc khe cắm "mang xe tới ban đêm" để hạn chế tiếp xúc cá nhân và xem xét cho phép sử dụng hệ thống hộp nhận xe trong giờ làm việc.                |
| Yêu cầu khách hàng đeo khẩu trang khi mang xe tới và tiếp xúc với nhân viên. Yêu cầu khách hàng bỏ hết các vật dụng cá nhân khỏi xe. Yêu cầu khách hàng không đưa theo người khác.   |
| Ngừng nhận dịch vụ nhận hoặc trả xe tại nơi khách hàng yêu cầu và đảm bảo rằng<br>khách hàng biết họ phải chịu trách nhiệm mang xe đến và lấy xe về từ cửa hàng sửa<br>chữa.   |
| Làm sạch kỹ các bề mặt trong cabin của bất kỳ xe dùng chung nào bất cứ khi nào lái xe mới sử dụng xe.  |
| Khử trùng chìa khóa, chìa khóa điện tử và xe trước và sau khi bảo dưỡng xe khách hàng. Lau sạch tất cả các bề mặt và nút điều khiển mà lái xe hoặc kỹ thuật viên đã chạm vào.  |
| Trao đổi với khách hàng qua tin nhắn, email hoặc điện thoại để cung cấp ước tính giá cả và nhận được cho phép sửa chữa. Thực hiện kiểm tra xe kỹ thuật số nếu có thể, để xác định nhu cầu dịch vụ và cung cấp giá cả ước tính. |
| Đóng các phòng chờ nếu có thể, hoặc sắp xếp lại không gian để duy trì khoảng cách vật lý.  |
| Loại bỏ các tiện nghi, chẳng hạn như tạp chí, cà phê, nước và trạm tự phục vụ (trừ khi không cần chạm) ở khu vực chờ.  |

## Lưu ý Bổ sung cho Hoạt động Phun rửa Ô tô

| Nếu có thể, hãy cung cấp vật dụng thay thế khẩu trang không quá nóng và đảm bảo<br>thoáng khí.   |
|--|
| Thường xuyên làm sạch thiết bị đầu cuối thanh toán, ống hút chân không, súng bắn nước, máy chọn rửa, máy bán hàng tự động, máy cấp chất rửa và các khu vực có mật độ người ra vào cao như phòng chờ hoặc sảnh đợi.   |
| Lưu ý yêu cầu khách hàng đặt chỗ cho các dịch vụ trực tiếp không tự động, ví dụ như yêu cầu dịch vụ chi tiết.  |
| Yêu cầu khách hàng mang theo và sử dụng khẩu trang trong buổi hẹn và yêu cầu khách hàng bỏ hết các vật dụng cá nhân khỏi xe. Yêu cầu khách hàng không đưa theo người khác.   |
| Thông gió cho xe bằng quạt gió và lưu thông không khí qua xe trước khi nhân viên làm sạch xe.  |
| Hạn chế việc vệ sinh nội thất xe cho một nhân viên mỗi lần.  |
| Làm sạch vòi hút chân không sau mỗi lần sử dụng.   |
| Khách hàng nên ngồi yên trong xe tại các cơ sở có hệ thống rửa xe hơi tự động và không ra khỏi xe.   |
| Đối với hoạt động rửa xe tự phục vụ, loại bỏ khăn bẩn hoặc khăn lau sau mỗi tiếp xúc với khách hàng. Bỏ khăn bẩn vào thùng chứa kín mà không sử dụng lại cho đến khi được giặt đúng cách.                            |
| Đối với dịch vụ rửa xe tự phục vụ, cung cấp găng tay dùng một lần cho khách hàng sử dụng khi dùng ống, gậy rửa, ống hút chân không và các thiết bị làm sạch khác. Thường xuyên làm sạch và khử trùng các bề mặt này. |
| Đóng các phòng chờ nếu có thể, hoặc sắp xếp lại để có thể dảm bảo duy trì khoảng cách vật lý.  |
| Loại bỏ các tiện nghi, chẳng hạn như tạp chí, cà phê, nước và trạm tự phục vụ cho khách hàng.  |

# Lưu ý Bổ Sung đối với Dịch vụ Làm sạch và Quét dọn

|   | Giám thiêu hoặc loại bó sử dụng chung thiêt bị và công cụ. Nêu các công cụ được dùng chung, hãy khử trùng giữa mỗi lần sử dụng.   |
|---|---|
|   | Nói với nhân viên làm sạch và quét dọn nếu họ sẽ đến làm việc ở nơi có người nhiễm bệnh để họ có thể thực hiện các biện pháp phòng ngừa cần thiết để bảo vệ bản thân và có thể cung cấp các dịch vụ vệ sinh và khử trùng cần thiết. |
|   | Thông gió bất kỳ khu vực nào đã từng có người bị nhiễm bệnh, theo Bảng 1 trong <u>Hướng dẫn Ngăn ngừa Truyền bệnh Lao Trực khuẩn</u> có hiệu quả loại bỏ 99,9% trước khi nhân viên vào.   |
|   | Cung cấp PPE thích hợp và đào tạo về các mối nguy hiểm trước khi nhân viên làm sạch và quét dọn được yêu cầu khử trùng khu vực có các trường hợp được xác nhận nhiễm COVID-19.  |
|   | Đào tạo tất cả nhân viên sử dụng và cung cấp đầy đủ chất tẩy rửa và khử trùng đa năng<br>khi cần thiết.   |
|   | Tuân theo các yêu cầu của Cal/OSHA và hướng dẫn sử dụng an toàn cho sử dụng an toàn của nhà sản xuất và thiết bị bảo hộ cá nhân cần thiết cho các sản phẩm làm sạch.  |
|   | Cung cấp đủ mức độ thông gió (lưu lượng khí) ở các khu vực khi khử trùng.   |
|   | Cung cấp băng cá nhân hoặc các vật dụng khác để băng vết cắt, xước hoặc vết thương mở.  |
| _ | Nhắc khách hàng duy trì khoảng cách 6 foot với các nhận viện  |

## Lưu ý Bổ sung cho Tắm rửa Vật nuôi và Dắt Chó đi dạo

| Đánh giá các quy trình làm sạch và vệ sinh hiện có để xác định các biện pháp bồ sung cần thiết.   |
|---|
| Yêu cầu khách hàng thực hiện đặt chỗ và xem kẽ các cuộc hẹn.  |
| Sử dụng quy trình không tiếp xúc để khách hàng đưa vật nuôi tới.  |
| Sử dụng bàn trượt dẫn để truyền thú cưng đến và ra khỏi các khu dịch vụ chăm sóc tắm rửa, và không đưa đến bất kỳ thứ gì thuộc về vật nuôi.   |
| Dán băng dính trên sàn phòng làm sạch vật nuôi và các khu vực khác để khách hàng biết nên đứng ở đâu và nhân viên vệ sinh thú nuôi sẽ đi lại. Duy trì khoảng cách 6 feet với nhau, kể cả giữa các nhân viên tắm rửa vật nuôi.   |
| Giới hạn số lượng nhân viên chăm sóc thú nuôi trong cơ sở.  |
| Dịch vụ dắt chó đi dạo nên thiết lập các giao thức phòng ngừa để đảm bảo khách hàng<br>hủy dịch vụ dắt chó đi dạo nếu có bất kỳ người nào trong gia đình được chẩn đoán mắc<br>COVID-19 hoặc bị bệnh hoặc có bất kỳ triệu chứng nào.  |
| Các dịch vụ dắt chó đi dạo phải duy trì liên lạc thường xuyên với khách hàng để hỏi về các vấn đề như vậy nếu khách hàng không báo trước. Nếu người dắt chó đi dạo hoặc chủ sở hữu thú nuôi có bất kỳ triệu chứng COVID-19 nào, hoặc đã bị phơi nhiễm với ai đó, thì họ cần hủy dịch vụ dắt chó đi dạo. |
| Hạn chế tiếp xúc với chủ sở hữu thú cưng để dắt chó đi dạo. Thảo luận ảo các chi tiết về chăm sóc thú nuôi quan trọng hoặc đảm bảo duy trì khoảng cách vật lý sáu feet cho bất kỳ tương tác trực tiếp nào.  |
| Sử dụng vật dẫn trao thú nuôi không tiếp xúc.   |
| Nếu cần phải trao tay thú nuôi, hãy giữ tiếp xúc nhanh và rửa tay sau đó hoặc sử dụng thuốc sát trùng tay thích hợp.  |
| Khi chủ sở hữu vật nuôi không ở nhà, họ cần đảm bảo rằng thú nuôi dễ tiếp cận và cần để vật nuôi gần khu vực ra vào khi có thể.   |
| Nếu chủ vật nuôi thả chó tại nơi cư trú của người dắt chó đi dạo, thì người dắt chó đi dạo nên đảm bảo việc thả chó là ở cửa nhà hoặc trong một tòa nhà nhiều gia đình, một khu vực chung được thiết lập, tốt nhất là ở ngoài trời.   |
| Khi có thể, người dắt chó đi dạo cần mang theo và sử dụng túi chất thải cá nhân và chất thải dùng một lần. Làm sạch và khử trùng tất cả các vật liệu, bao gồm các vật dẫn, thùng đựng thực phẩm, nước và bát chứa thực phẩm trước và sau khi đi dạo.  |
|   |

#### Lưu ý Bổ sung cho Dịch vụ Thiết kế Cảnh quan và Bảo trì Sân vườn

| Giảm thiểu hoặc loại bỏ sử dụng chung thiết bị và công cụ. Nếu các công cụ được dùng chung, hãy khử trùng giữa mỗi lần sử dụng.   |
|---|
| Tránh tiếp xúc với các điểm chạm tại nơi làm việc.  |
| Bất cứ khi nào có thể, nhân viên nên lái xe riêng tới cơ sở làm việc trừ khi xe đủ lớn để duy trì giãn cách xã hội.   |
| Nếu nhân viên gặp nhau tại một địa điểm trung tâm và đi đến nơi làm việc bằng các phương tiện thuộc sở hữu của công ty, hãy chỉ định một xe cho một nhóm đoàn và không luân đổi xe. Xe taxi và tất cả các điểm chạm cần được làm sạch vào cuối mỗi ngày làm việc. |
| Không tiếp xúc với khách hàng bất cứ khi nào có thể. Khi khách hàng có mặt, hãy luôn duy trì khoảng cách xã hội sáu feet. Thông báo sự có mặt bằng điện thoại thay vì dùng chuông. Thanh toán qua điện thoại hoặc trực tuyến, nếu có thể.                         |

### Lưu ý Bổ sung cho Dịch vụ Giặt Là, Giặt khô và Dịch vụ Giặt là Khác

| Đồ may mặc phải được đựng trong túi kín và được đóng kín trong ít nhất 24 giờ và nắm tay vào càng ít càng tốt.   |
|--|
| Tránh lắc quần áo khi bỏ ra khỏi túi. Nhân viên nên đeo găng tay dùng một lần; rửa tay trước khi đeo và sau khi tháo bỏ găng tay.  |
| Khử trùng quầy, thiết bị đầu cuối thanh toán và các vật dụng hay chạm khác giữa mỗi lầr khách hàng ghé đến.  |
| Giới hạn tổng số khách hàng tại cơ sở giặt là để đảm bảo duy trì khoảng cách vật lý.   |
| Nếu khăn vải phải được vận chuyển trên các tuyến đường, hãy vệ sinh và khử trùng đúng cách bất kỳ vật chứa nào được sử dụng để vận chuyển khăn sạch, nếu trước đây được sử dụng cho khăn bẩn. Dán nhãn thùng đưng đúng cách. |



